

Số: **296/2019/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 299/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị Nguyễn Thị Ngọc P** - Sinh năm 1987.

Địa chỉ : A3, lô 2, khu 4ha, phường P, Quận B, Thành phố H.

- **Anh Đậu Phi H** - Sinh năm 1984

Địa chỉ : Thôn C, xã Tiên P, huyện C, Thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] – Về quan hệ hôn nhân : Chị Nguyễn Thị Ngọc P và anh Đậu Phi H kết hôn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 110/2013, quyển số 01 ngày 30/10/2013 của Ủy ban nhân dân xã Tiên P, huyện C, thành phố H.

Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung với nhau,

không quan tâm đến nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng của anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc P và anh Đậu Phi H .

[2] Về nuôi con chung : Anh H và chị P xác nhận có 01 con chung là cháu Đậu Trung D (nam) sinh ngày 31/3/2016. Ly hôn anh chị thống nhất giao con chung là cháu Đậu Trung D cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) đồng /tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[4] Về nhà ở : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[5] Về nợ chung: Anh chị xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ. Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[6] Về lệ phí ly hôn : Chị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Anh Đậu Phi H và chị Nguyễn Thị Ngọc P .

- Về con chung: Giao con chung là cháu Đậu Trung D (nam) sinh ngày 31/3/2016 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) Đồng /tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 6

năm 2019 cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về nhà ở : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về các vấn đề khác : Về nợ chung : Anh chị xác định không nợ ai và không cho ai vay nợ.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí ly hôn số AA/2017/0005539 ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ba Đình. Chị P nộp 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết P ịnh này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi P ược ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhân:**

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình ;*
- *UBND xã Tiên P , huyện C, thành phố H;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**NGÔ THỊ VÂN.**